TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2021/HSST
Ngày: 05.5.2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Thanh Trà
- Ông Nguyễn Văn Sanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Bích Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - số 344A đường Lê Thanh Nghị, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Khánh L, tên gọi khác: không - Sinh ngày: 12.02.1992 tại tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: khóm H, thị trấn X, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: nhân viên quán K; Con ông: Trần Văn M, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1958 (đều còn sống); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08.01.2021 đến ngày 17.01.2021 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** **Người làm chứng:***

- Ông **Nguyễn Thanh T –** Sinh năm 1987. Trú tại: Đường N, quận Hải Chau, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Ông **Bùi Quốc H** – Sinh năm 1995. Trú tại: Xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2020, tại vũ trường N, thành phố Đà Nẵng, Trần Khánh L trực tiếp liên hệ với một thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 (một) viên ma túy thuốc lắc màu hồng với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng L chưa sử dụng hết. Sau đó, L cất giữ trong túi áo khoác của mình.

Đến khoảng 00 giờ 50’ ngày 08 tháng 01 năm 2021, Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra cơ sở kinh doanh K tại địa chỉ khu Đ, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Qua kiểm tra tại phòng ngủ tầng 4 quán K, phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên phải của L có 01 (một) gói ni lông, kích thước khoảng (04 x 07) cm bên trong chứa 02 (hai) mãnh vỡ của viên nén màu hồng. Được niêm phong, ký hiệu: A.

* Theo Kết luận giám định số: 22/GĐ-MT ngày 14.01.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Hai mảnh vỡ viên nén màu hồng trong mẫu niêm phong, ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng hai mảnh vỡ: 0,431 gam.

Quá trình điều tra Trần Khánh L khai nhận: số ma túy thu giữ nêu trên L cất giấu để sử dụng.

Về vật chứng: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu chờ xử lý: 0,164 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định và một áo khoác màu nâu.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 09.4.2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố: Trần Khánh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Khánh L khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Trần Khánh L từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: không

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 0,164 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định và một áo khoác màu nâu.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào khoảng tháng 11/2020, tại vũ trường N, thành phố Đà Nẵng, Trần Khánh L trực tiếp liên hệ với một thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 (một) viên ma túy thuốc lắc màu hồng với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng L chưa sử dụng hết. Sau đó, L cất giữ trong túi áo khoác của mình. Đến khoảng 00 giờ 50’ ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại cơ sở kinh doanh K tại địa chỉ, khu Đ, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Trần Khánh L có hành vi tàng trữ trái phép 0,431 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ trong vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác. Hành vi của bị cáo Trần Khánh L như trên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 09.4.2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo có ông bà ngoại là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi quyết định hình phạt.

[8] Với tổng lượng chất ma túy bị cáo phạm tội là 0,431 gam ma túy loại MDMA, đánh giá căn cứ quyết định hình phạt, thấy cần thiết xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra thì gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] Về tang vật vụ án: Đối với 0,164 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành; Một áo khoác màu nâu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Trần Khánh L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, nên HĐXX không xét. Đối với anh Nguyễn Thanh T là chủ cơ sở kinh doanh N và anh Bùi Quốc H là nhân viên của cơ sở kinh doanh N không biết việc Trần Khánh L tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không xử lý là có cơ sở nên HĐXX không xét.

[12] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Khánh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trần Khánh L 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08.01.2021.

3. Tang vật vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,164 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định; Một áo khoác màu nâu.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13.4.2021.

4. Án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Khánh L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu;*
- *Nhà tạm giữ CA quận Hải Châu TP Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Trà **Nguyễn Văn Sanh** **Nguyễn Thị Ngọc Thùy**

Nơi nhận
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu;*
- *Nhà tạm giữ CA quận Hải Châu TP Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

Nơi nhận
THẨM
- *Bị cáo;*
TÒA
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu;*
- *Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Trà Nguyễn Văn Sanh Nguyễn Thị Ngọc Thùy

Nơi nhận
THẨM
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu;*
- *Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÔA

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Xoa **Nguyễn Văn Sanh** **Nguyễn Thị Ngọc Thùy**

Nơi nhận
- *Bị cỏo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Chõu;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Cụng an quận Hải Chõu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Chõu;*
- *Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIấN TềA

Nguyễn Thị Ngọc Thụy